

Bản án số: 42/2026/HS-PT
Ngày 09 tháng 4 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thu Hương.

Các Thẩm phán: ông Mai Nam Tiến, bà Hoàng Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Thiều Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2026/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Hà Thị Đ, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với quyết định về hình phạt của bị cáo Hà Thị Đ tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2026/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

Bị cáo bị kháng nghị: Hà Thị Đ, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1988, tại Thanh Hóa; nơi ĐKTT và chỗ ở: thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa; số CCCD: 038188042569; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: nữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: H; con bà: Hà Thị L; bị cáo có 02 con;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 11/9/2025, Tổ công tác Công an xã H phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T tuần tra đến khu vực thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện và nghi vấn các đối tượng là Hà Mạnh H, Lộc Minh D có liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra, Hà Mạnh H tự giác lấy từ túi quần trước bên phải đang mặc ra giao nộp 01 (một) gói nilon màu vàng chứa 04 (bốn) viên nén hình tròn màu đỏ, và khai nhận là ma túy hồng phiến H và D mua của một người phụ nữ tên Đ tại thôn B, xã H. D và H xin đầu thú về hành vi cất giấu số ma túy nêu trên, Tổ công tác thực hiện việc thu giữ vật chứng và yêu cầu các đối tượng về trụ sở Công an xã H để làm việc.

Ngày 14/09/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T Quyết định trưng cầu giám định số: 14489/QĐ-CSMT ngày 14/09/2025 đối với số ma túy thu giữ của Hà Mạnh H và Lộc Minh D.

Tại bản Kết luận giám định số: 3507/KL - KTHTS của Phòng K, Công an tỉnh T ngày 17/9/2025 kết luận: 04 (bốn) viên nén hình tròn màu đỏ của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,406g (không phải bốn không sáu gam) loại: Methamphetamine.

Ngày 12/9/2025, Hà Thị Đ đến trụ sở Công an xã H xin đầu thú về hành vi bán trái phép 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp cho H.

Quá trình điều tra, Hà Mạnh H, Lộc Minh D, Hà Thị Đ khai nhận: khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/9/2025 trong lúc Hà Thị Đ đi hái măng tại khu vực giáp ranh giữa thôn B và thôn K, thuộc xã H thì gặp một người nam giới, qua nói chuyện người này xưng tên L1, khoảng hơn 40 tuổi và kết bạn zalo với Đ, người đàn ông nói với Đ nếu cần mua ma túy loại hồng phiến thì liên lạc qua zalo. Sáng ngày 11/9/2025, Đ liên lạc với người tên L1 hỏi mua ma túy (loại hồng phiến), L1 đồng ý bán với giá 100.000đ/1 viên, Đ hỏi mua 04 (bốn) viên và bảo L1 mang ma túy đến khu vực gần nhà của Đ. Trưa cùng ngày Đ mua của L1 04 (bốn) viên ma túy (loại hồng phiến) được bọc bằng một gói nilon màu vàng tại khu vực gần nhà Đ ở thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi mua xong ma túy Đ xóa kết bạn với L1 và hủy nội dung giao dịch trong zalo.

Trưa ngày 11/9/2025, Lộc Minh D, Hà Mạnh H bàn bạc và thống nhất góp mỗi người 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) để mua ma túy (loại hồng phiến). Do không có tiền nên D bàn với H đi cầm (cầm cố) điện thoại của D để lấy tiền mua ma túy. D mang điện thoại Iphone X màu trắng của D đến cửa hàng điện thoại của Dương Anh T tại thôn D, xã H, tỉnh Thanh Hóa cầm cố lấy 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), rồi cùng nhau đi đến nhà Hà Thị Đ tại thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy. Khi đi đến nhà Đ, D cầm tiền vào mua ma túy nhưng không gặp Đ nên D đưa cho H một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn

đồng) bảo H vào mua ma túy, còn D đi ra cách nhà Đ khoảng 100m đứng đợi H. H cầm tờ tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đi đến khu vực tường rào thì thấy Đ đang đứng phía bên trong, H đưa qua khe bờ tường cho Đ một tờ tiền 500.000đ, sau khi nhận tiền. Đ đặt gói giấy dạng giấy vệ sinh trên bờ tường cho H lấy, H cầm gói giấy và mở ra thấy bên trong có gói nilon màu vàng chứa 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến, H cất vào túi quần trước bên phải đang mặc rồi cùng D đi tìm nơi để sử dụng ma túy, đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, H và D bị kiểm tra và thu giữ số ma túy nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2026/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa: tuyên bố bị cáo Hà Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). Xử phạt: Hà Thị Đ 18 tháng tù. Ngoài ra, còn tuyên tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Lộc Minh D, Hà Mạnh H, nhưng các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị.

Ngày 25/02/2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá kháng nghị Bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm theo hướng: không áp dụng cho bị cáo Hà Thị Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội đã lập công chuộc tội” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Hà Thị Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hà Thị Đ vẫn khai nhận về hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về chữa bệnh và nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định kháng nghị và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận nội dung kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm u khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Hà Thị Đ, xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa được ban hành trong thời hạn luật định, đúng thẩm quyền, nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội của bị cáo, cùng tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Trưa ngày 11/9/2025, tại nhà ở thôn B, xã H, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo Hà Thị Đ đã bán cho Lộc Minh D và Hà Mạnh H 04 viên ma túy, có tổng khối lượng 0,406 gam Methamphetamine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua, D và H cất giấu số ma túy nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Hành vi của bị cáo Hà Thị Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa:

Bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025) có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự gồm: “Thành khẩn khai báo” và “Lập công chuộc tội”; từ đó áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 18 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố.

Tuy nhiên, tình tiết “lập công chuộc tội” được xác định từ việc bị cáo tham gia cứu người bị đuối nước xảy ra năm 2021, trước thời điểm phạm tội. Theo hướng dẫn tại khoản 19 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 Bộ luật Hình sự (Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025), trường hợp lập công phải xảy ra sau khi phạm tội hoặc trong quá trình tố tụng thì mới được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo không chính xác, dẫn đến việc áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét hình phạt cho bị cáo không đúng nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa là có căn cứ, cần được chấp nhận. Các cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm áp dụng không đúng quy định về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, dẫn đến sai lầm khi xem xét hình phạt của bị cáo, cần rút kinh nghiệm để tránh các trường hợp tương tự.

Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra còn có các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: đầu thú, gia đình có công với cách mạng, có thành tích trong học tập, đã có hành động cứu người, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bản thân bị nhiễm HIV.

Do không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Thị Đ, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận nội dung kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt trong khung bị cáo Hà Thị Đ bị xét xử, tăng mức hình phạt của bị cáo Hà Thị Đ so với quyết định của Bản án sơ thẩm, nhưng vẫn xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt phù hợp như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2026/HS-ST ngày

11 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa về quyết định hình phạt đối với bị cáo Hà Thị Đ:

Tuyên bố: bị cáo Hà Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Hà Thị Đ: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2025.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- P7, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND khu vực 13 - Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thu Hương